

Bản tin nội bộ

THÔNG TIN TOÁN HỌC

Tháng 10 Năm 1997

Tập 1 Số 1

**Kỷ niệm 30 năm thành lập
Hội Toán Học Việt Nam**



Hội Toán Học Việt Nam

Thông Tin Toán Học

- Tổng biên tập:

Đỗ Long Vân Lê Tuấn Hoa

- Hội đồng cố vấn:

Phạm Kỳ Anh	Phan Quốc Khánh
Đinh Dũng	Phạm Thế Long
Nguyễn Hữu Đức	Nguyễn Khoa Sơn
Trần Ngọc Giao	Vũ Dương Thụy

- Ban biên tập:

Nguyễn Lê Hương	Nguyễn Xuân Tấn
Nguyễn Bích Huy	Đỗ Đức Thái
Lê Hải Khôi	Lê Văn Thuyết
Tống Đình Quì	Nguyễn Đông Yên

- Tạp chí **Thông Tin Toán Học** nhằm mục đích phản ánh các sinh hoạt chuyên môn trong cộng đồng toán học Việt nam và quốc tế. Tạp chí ra thường kì 4-6 số trong một năm.

- Thẻ lệ gửi bài: Bài viết bằng tiếng việt. Tất cả các bài, thông tin về sinh hoạt toán học ở các khoa (bộ môn) toán, về hướng nghiên cứu hoặc trao đổi về phương pháp nghiên cứu và giảng dạy đều được hoan

ghênh. Tạp chí cũng nhận đăng các bài giới thiệu tiềm năng khoa học của các cơ sở cũng như các bài giới thiệu các nhà toán học. Bài viết xin gửi về toà soạn. Nếu bài được đánh máy tính, xin gửi kèm theo file.

- Quảng cáo: Tạp chí nhận đăng quảng cáo với số lượng hạn chế về các sản phẩm hoặc thông tin liên quan tới khoa học kỹ thuật và công nghệ.

- Mọi liên hệ với tạp chí xin gửi về:

*Tạp chí: **Thông Tin Toán Học**
Viện Toán Học
HT 631, BÐ Bờ Hồ, Hà Nội*

e-mail:

bantin@thevinh.ncst.ac.vn

© Hội Toán Học Việt Nam

LỜI TỎA SOẠN

Thưa các quý vị và các bạn đồng nghiệp!

Tháng 9 vừa qua Hội Toán Học Việt Nam (HTHVN) đã tổ chức kỉ niệm 30 năm thành lập của mình. Ba mươi năm là một quãng thời gian còn ít ỏi để một hội chuyên ngành vươn lên từ trứng nước và trong những điều kiện hết sức khó khăn. Tuy còn ở mức độ khiêm tốn, cộng đồng toán học của chúng ta đã gặt hái được nhiều thành tựu đáng kể. Đội ngũ các nhà toán học ngày càng đông về số lượng và nâng cao về trình độ. Do đó nhu cầu trao đổi thông tin, kinh nghiệm giữa các hội viên, các thế hệ, các cơ sở ngày càng trở nên cấp bách. Điều đó đã thể hiện rõ ở sự tham gia tích cực từ ngày đầu đến ngày cuối của đông đảo các vị đại biểu tại Hội nghị toán học toàn quốc tổ chức nhân dịp 30 năm thành lập của HTHVN vừa qua. Thế nhưng đất nước ta trải dài trên ba nghìn cây số, ngành nghề của chúng ta ``chỉ có`` cây bút và tờ giấy thì làm sao đủ kinh phí để tổ chức được nhiều cuộc gặp gỡ của các nhà toán học, dù trong phạm vi hẹp mà thôi. Việc xuất bản một tạp chí thông tin của Hội hi vọng sẽ giải quyết được phần nào vấn đề nan giải trên và đáp ứng được lòng mong mỏi của đa số hội viên.

Tạp chí **Thông Tin Toán Học** sẽ là một diễn đàn cho tất cả các hội viên trao đổi về nghiên cứu, ứng dụng và giảng dạy toán học. Tạp chí sẽ cung cấp nhiều thông tin của các cá nhân và các cơ sở nghiên cứu để các hội viên hiểu biết nhau về chuyên môn tốt hơn và cũng tạo điều kiện để các thế hệ học hỏi, truyền đạt kinh nghiệm cho nhau. Một số tin tức quan trọng trong cộng đồng toán học quốc tế sẽ được đề cập tới giúp chúng ta cập nhật được phần nào với các thành tựu toán học vô cùng đa dạng và ngày càng phát triển như vũ bão. Qua tạp chí cũng hi vọng góp phần khơi dậy lại lòng yêu toán của các bạn trẻ, sao cho đội ngũ toán học đang bị lão hoá trầm trọng ở nước ta sẽ được bổ sung những gương mặt mới.

Y tưởng cho ra đời một tạp chí như vậy không có gì mới lạ và mục tiêu có thể kể ra nhiều hơn nữa. Tuy nhiên việc thực hiện ý tưởng đó quả là không dễ. Có thể kể ra hàng trăm lí do xác đáng. Chúng ta là những nhà chuyên môn, không có kinh nghiệm báo chí, lại ít thời gian rỗi, nhất là trong thời buổi kinh tế thị trường. HTHVN không có nguồn kinh phí nào để nuôi tạp chí, ... Do vậy sự ra đời và tồn tại của tạp chí hoàn toàn phụ thuộc vào sự đóng góp nhiệt tình và vô tư của tất cả hội viên, từ biên tập viên, cộng tác viên tới các độc giả. Chẳng nhẽ chúng ta chịu bó tay? Trước đây còn nhiều khó khăn gấp bội mà các bậc thầy, anh, chị của chúng ta đã sáng lập và phát triển được hai tạp chí chuyên môn ``Acta Mathematica Vietnamica`` và ``Tạp chí Toán Học`` (nay là ``Vietnam Journal of Mathematics``) ngày càng có uy tín quốc tế. Tạp chí Toán Học và Tuổi Trẻ đã trở thành người bạn thân thiết của nhiều học sinh và thầy giáo phổ thông. Chẳng nhẽ chúng ta không có nổi một diễn đàn cho HTHVN?

Chúng tôi mạnh dạn làm một bước đi đầu tiên (và dễ nhất) là khởi động đoàn tàu. Hi vọng nhận được nhiều bài viết cũng như lời góp ý của các anh, chị và các bạn đồng nghiệp để tạp chí ngày càng trở nên thực sự bổ ích và hấp dẫn. Chúng ta cùng chúc và hi vọng về một hành trình tốt đẹp của Tạp chí.

Ban biên tập

30 năm hội toán học việt nam*

Đỗ Long Vân

*Kính thưa cŷc vŰ ½-i biŷu!
Thŷa cŷc anh, cŷc chŰ vŷ cŷc
b-n ½ăng nghiŷp!*

Hæi Toŷn hác Viŷt Nam, tã chŷc
tŷp hŷp ½áng ½ŷo nhŷt cŷc nhŷ
toŷn hác trong cæng ½ăng
Toŷn hác Viŷt Nam, ½ŷ vŷit qua
ngŷeng tuăi 30. Nhŷng ai ½ŷ
tŷng chŷng kiŷEn thŷc tr-ng
Toŷn hác nŷec ta 30 nŷ m vŷ
trŷec chŷc sá thŷy rŷ sŷ trŷeng
thŷnh vŷ lèn m-nh vŷit bŷc cŷa
cæng ½ăng toŷn hác vŷ ngŷnh
toŷn hác Viŷt Nam, mŷc dĩ nŷ
cŷng ½ang ½ŷng trŷec nhŷng
khŷ khŷ n vŷ thŷch thŷc mèi.
Nhŷn l-i chŷng ½ŷeng mŷy chŷc
nŷ m qua, chŷng ta vá cŷng sŷc
½æng vŷ tú hŷo vŷ nhŷng ½ŷng
gŷp ½ŷng ghi nhŷn cŷa cæng
½ăng toŷn hác Viŷt Nam.

**Vŷ ½ŷo t-o vŷ xŷy dŷng tiŷm
lúc.** Tŷ mæt ½æi ngŷ ít ßi
khoŷng 10-15 cŷn bæ giŷng dŷy,
h-u hŷet chx mèi cŷ trŷnh ½æ
½-i hác, trong cŷc khoa toŷn ê
cŷc trŷeng ½-i hác m-nh nhŷt
thŷa ŷy, ngŷy nay chŷng ta ½ŷ
cŷ mæt ½æi ngŷ hŷng trŷ m nhŷ
toŷn hác trŷnh ½æ cao ½ŷic sŷ
tán tràng vŷ thŷa nhŷn quâc tŷE,
½ang cáng tŷc giŷng d-y vŷ
nghiŷn cŷu khoa hác ê

cŷc trŷeng ½-i hác vŷ cŷc viŷn
nghiŷn cŷu. Chŷng ta ½ŷ ½ŷo t-o
½ŷic *nhiŷu ngŷn giŷo viŷn* ½ŷm
½ŷcng trŷch nhŷm giŷng dŷy toŷn
tŷ bŷc phă thág ½ŷEn ½-i hác.
Sŷ ra ½éi cŷa Hæi Giŷng d-y toŷn
hác phă thág (1996), tã chŷc
thŷnh viŷn cŷa Hæi THVN, lŷ mæt
sŷ bã sung hŷet sŷc c-n thiŷet cho
ho-t ½æng cŷa Hæi trong hŷng
ngŷ giŷo viŷn toŷn ê bŷc phă
thág. Chŷng ta ½ŷ gŷp sŷc ½ŷo
t-o nŷn *nhiŷu v-n kp sŷ* cŷ trŷnh
½æ toŷn hác cao, ½ŷ vŷ ½ang
ho-t ½æng trong tŷt cŷ cŷc l-nh
vŷc khoa hác kp thuŷt, kinh tŷE,
an ninh vŷ quâc phŷng, *gŷp ph-n
t-o nŷn chiŷEn thŷng* trong cuæc
chiŷEn tranh giŷu nŷec trŷec ½ŷy,
vŷ t-o *tiŷn ½ŷ tât cho viŷc tiŷp
thu cáng nghiŷ mèi* trong thŷi kŷ
½ăi mèi, phŷt trŷn kinh tŷE cŷa
½ŷt nŷec hám nay. Cŷ IÁ ít cŷ
bæ mán khoa hác nŷo, tú nhiŷn
cŷng nhŷ xŷ hæi, cŷ thŷ sŷnh
½uic vŷi toŷn hác vŷ *mŷt ½æ
xuŷt hiŷn* cŷa nŷ trong chŷcng
trŷnh ½ŷo t-o ê mài ngŷnh vŷ mài
bŷc hác!

Vŷ nghiŷn cŷu khoa hác. Tŷ
chă chŷ yŷu phŷi gŷi sinh viŷn vŷ
cŷn bæ trŷ ra nŷec ngoŷi hác
tŷp, chŷng ta ½ŷ d-n d-n xŷy dŷng
½ŷic mæt ½æi ngŷ

(*) *Bài phŷt biŷu của chủ tịch HTHVN t-i Í khai m-c Hæi nghiŷ Toŷn hác
Viŷt Nam l-n thŷ 5, nhŷn ký niŷm 30 nŷ m thŷnh lŷp Hæi Toŷn hác Viŷt
Nam, Hŷ Næi, ngŷy 17 thŷng 9 nŷ m 1997.*

cŷn bæ nghiŷn cŷu toŷn hác

cŷc nhŷ l-nh ½ŷ-o ngŷnh toŷn hác

trởn ½æ cao, ½đ sọc c'p nhòt
 nhùng thág tin toỠn hác mèi
 nhầt, sỠng t-o mái n̄m hịng
 tr̄m cáng trởn khoa hác cáng
 bâ trẢn cỠc t-p chỉ toỠn hác
 hịng ½·u, hịp tỠc mæt cỠch
 bỠnh ½²ng vèi ½ấng nghiểp
 quác tÆ. NhiỂu nhị toỠn hác
 Viểt Nam ½¬ vj ½ang ½õic mèi
 cæng tỠc nghiẢn cõu vj gĩng
 d-y t-i cỠc trõéng ½-i hác vj cỠc
 trung tùm nghiẢn cõu toỠn hác
 cõa cỠc nõèc phỠt trỉn nhõ
 PhỠp, ặc, ặ, Tụy Ban Nha,
 Thòy ặỉn, ặc, Mặ, Nhòt, ... Mæt
 sâ hæi nghỪ hæi th'ò t-m cẽ
 quác tÆ ½¬ ½õic tă chõc t-i Viểt
 Nam vèi sú tham gia ½áng ½'ò
 cõa cỠc nhị toỠn hác nõèc
 ngojì. Ch²ng h-n, Hæi nghỪ
 quác tÆ vỂ Gi'ì tĩch õng dòng
 do Hæi THVN tă chõc t-i Hị Næi
 n̄m 1993 ½¬ cũ hợc 60 nhị
 toỠn hác nõèc ngojì tham gia, vj
 ½¬ ½'ì l-i ần tồing m-nh trong
 ½ấng nghiểp quác tÆ vỂ trởn
 ½æ cao cõa nhiỂu bỠo cỠo
 khoa hác cõa cỠc nhị toỠn hác
 Viểt Nam. Cĩng chĩnh qua cáng
 tỠc nghiẢn cõu ầy, chĩng ta ½¬
 ½đ sọc tú ½jo t-o hịng tr̄m phỪ
 tiÆn sị vj hịng chòc tiÆn sị
 toỠn hác ½-t tiẢu chu,n quác
 tÆ.

VỂ õng dòng toỠn hác. Nhõ
 mài ngõéi ½Ểu biÆt, toỠn hác lị
 mæt ngĩnh khoa hác cáng cò
 mang nhiỂu tĩnh phõcng phỠp
 lu'õn. Viểc õng dòng toỠn hác vj
 ½éi sâng chõ yÆu ph'ì thág
 qua cỠc ngĩnh khoa hác kị thu'òt
 khỠc mị ½'c biểt lị Tin hác
 nhùng n̄m g-n ½ụy. Tuy nhiẢn,
 ngay t÷ buẩi ½·u phỠt trỉn,

Viểt Nam ½¬ rầt quan tùm ½Æn
 viểc ½õa toỠn hác phòc vò trúc
 tiÆp cho ½éi sâng, thèi chiÆn
 cĩng nhõ thèi bỠnh. Tinh th-n
 nịy v'ĩn ½õic tiÆp nài cho ½Æn
 t'õn hám nay. Viểc XÃmine õng
 dòng toỠn hác ê ặ-i hác Khoa
 hác tú nhiẢn v÷a tă chõc ký nỉm
 20 n̄m ho-t ½æng lị mæt minh
 chõng. Mæt khĩa c-nh khỠc cõa
 õng dòng toỠn hác ph'ì kị ½Æn
 sú ½Ừng gỪp cõa nỪ vỂ m'ít
 phõcng phỠp lu'õn, gỪp ph-n t-o
 nẢn nhùng cỠch tổ duy mèi
 trong x¬ hæi nhõ V'õn trỉ vj Tâi
 õu, ặỂu khĩn vj Hĩ thâng ...
 Chĩnh trẢn cặ sê phõcng phỠp
 lu'õn ầy, cỠc nhị toỠn hác chĩng
 ta cĩng ½¬ th²ng th'õn ½Ừng gỪp
 nhiỂu ù kiÆn cũ chầt lờing vj
 chiÆn lờic phỠt trỉn, nghỪ
 quyÆt, chõ trõcng chĩnh sỠch
 cõa ặ'ng vj Nhị nõèc trong
 nhùng bõèc chuyển quan tràng
 cõa ½ầt nõèc. ToỠn hác cĩng
 ½¬ t-o mái trõéng cho viểc tiÆp
 thu cáng nghiể mèi: ch²ng h-n,
 nÆu kháng cũ sú chu,n bỪ tât
 vỂ toỠn hác t÷ trõèc th'Ỡ nõèc ta
 ch'c khỪ cũ thỉ tiÆp thu cáng
 nghiể thág tin nhanh ½Æn nhõ
 v'õy. Cĩng xin lờu ù r²ng h·u hÆt
 cỠc khoa tin hác ho'c cáng nghiể
 thág tin cõa cỠc trõéng ½-i hác
 ½Ểu sinh ra t÷ cỠc khoa toỠn.

VỂ thág tin khoa hác. ặ¬ g-n
 40 n̄m nay chĩng ta cũ hai t-p
 chỉ toỠn hác chĩnh ½'ì cáng bâ
 kÆt qu" nghiẢn cõu cõa cỠc nhị
 toỠn hác Viểt Nam vj c" ½ấng
 nghiểp quác tÆ, ½Ừ lị Acta
 Mathematica

Vietnamica vì T-p chỉ ToYn hác. CỖc t-p chỉ nịy ½↗ ½điic xuŕt b̄n ½Eũ ½' n vì nịy cịng ½điic c' i tiÆn vỀ nãi dung cịng nhĩ hỒnh thĩc. Hiĩn nay T-p chỉ Acta cỖn lị phĩcng tĩn trao ½ai ½em l-i cho thĩ viĩn Viĩn ToYn hác kho'ng 70 ½·u t-p chỉ toYn hác nĩc ngojì. T-p chỉ ToYn hác, nay lị Vietnam Journal of Mathematics, ½↗ cũ nhũng bĩc trĩng thịnh mềi, vì do ½U ½↗ kũ ½điic hịp ½ãng ½n loYt vì phYt hịnh vèi nhị xuŕt b̄n khoa hác quac tÆ Springer. B' t ½·u t÷ 1997, t-p chỉ xuŕt b̄n trong ph-m vì quac tÆ mĩ n̄ m 4 sã thay vỒ 2 sã trĩc ½py.

VỀ bĩ dĩĩng thÆ hĩ trẢ. ToYn hác g' n liĩn vèi tuĩ trẢ. Do v' y ½U cũng lị nị ½Yĩ hĩi kh' c nghiĩt mæt cuac ch-y tiÆp sĩc giũa cỖc thÆ hĩ. Viĩc ch̄ m lo bĩ dĩĩng thÆ hĩ trẢ vì chuyĩn giao kÙp thĩi giũa cỖc thÆ hĩ, do ½U, cũ ũ ngh'Đa ½' c bĩt quan trĩng ½ai vèi sũ phYt trĩn toYn hác. Chĩng ta ½↗ quan tũm r'ĩt sèm ½Æn viĩc phYt hiĩn vì bĩ dĩĩng tị n̄ ng trẢ. CỖc lèp phã thĩng chuyĩn toYn cĩ cỖc trĩng ½-i hác Tĩng hịp, Sĩ Ph-m, cỖc lèp chuyĩn ẽ nhĩũ trĩng phã thĩng, m' c dĩ cũng cỖn nhĩũ ½ĩĩũ ph' i tiÆp tĩc bịn lu' n vì ½ĩĩũ chxnh, ½↗ cũ ½ũng gũp lĩn trong viĩc nịy. ½↗ t÷ nhĩũ n̄ m nay hác sinh cĩ ta dũ thi Olympic toYn quac tÆ ½-t ½điic nhĩũ gi' i cao, mang l-i niĩm tú hịo vì tú tin cho thÆ hĩ trẢ. Olympic toYn dĩnh cho sinh viĩn

cỖc trĩng ½-i hác cũng ½↗ ½điic tã chĩc tĩi l-n thĩ n̄ m (5/1997). B'Y o ToYn hác & Tuĩ trẢ ½↗ t÷ lụu trĩ thịnh ngĩi b-n thũn thiÆt cĩ hác sinh phã thĩng y'ũ toYn. B'Y o ½↗ hai l-n ½điic Nhị nĩc tĩng thĩĩng hụm chĩcng Lao ½æng.

VỀ sũ hĩi nh'p quac tÆ. ½↗ t÷ nhĩũ n̄ m nay, Hĩi THVN lị tã chĩc thịnh viĩn cĩ Hĩi ToYn hác thÆ giĩi (International Mathematical Union), vì t÷ n̄ m 1990 chĩng ta gia nh'p Hĩi ToYn hác ẵng Nam ẽ (SEAMS). Khũ kh̄ n vỀ tịi chĩnh h-n chÆ r'ĩt nhĩũ sũ hĩi nh'p cĩ chĩng ta vèi cỖc ho-t ½æng quac tÆ vì khu vúc. Tuy nhĩĩn mæt sã nhị toYn hác Viĩt Nam, chĩ y'ũ lị cỖc nhị toYn hác trẢ, cũng ½↗ nh' n ½điic sũ tịi trĩ cĩ Hĩi ToYn hác quac tÆ, Viĩn hịn lụm khoa hác thÆ giĩi thĩ ba vì Hĩi ToYn hác ẵng Nam ẽ ½lĩ tham gia mæt sã ½-i hĩi, hĩi ngh'ũ hĩi th' o toYn hác thÆ giĩi vì khu vúc. Nhĩũ hĩi ngh'ũ hĩi th' o quac tÆ song phĩcng ho' c ½a phĩcng ½↗ ½điic tã chĩc t-i cỖc trĩng ½-i hác vì viĩn nghiĩn c'ũ t-i Hị Nĩi, t/p Hã Chĩ Minh, HuÆ Hĩi ngh'ũ quac tÆ vỀ gi'ĩng d-y toYn hác do Hĩi ToYn hác VN tã chĩc n̄ m 1996 lị mæt ho-t ½æng cĩ Hĩi ToYn hác ẵng Nam ẽ t-i VN.

Nhĩ chĩng ta ½↗ biÆt, n̄ m 1900 nhị toYn hác vỒ ½-i David Hilbert ½↗ ½ac mæt b'Y o c'Y o khoa hác nĩi tiÆng dũ b'Y o nhũng v'ĩn ½E trũng tũm cĩ toYn hác trong thÆ kị 20. Nĩi theo tĩnh th·n Hxlbet,

Hæi ToỖn hạc thÆ giềi, ½ðic sú tị trỉ cồ UNESCO vj nhiỂu tă chồc nhj nõec khỖc, ½¹ ra b"n "TuyẨn ngán Rio de Janeiro" chàn n"m 2000 ljm N"m ToỖn hạc thÆ giềi vèi nhiỂu ho-t ½æng phong phỉ ½l ½Ỗnh dŕu bөөc chuyỉn thÆ ký. ThiÆt nghỖ cæng ½ãng toỖn hạc chĩng ta cũng c-n tĩch cúc tham gia vj t"n ðòng cộ hæi hiÆm cũ nịy.

Kĩnh thөө cỖc vỪ ½-i biừ!
Thөө cỖc anh cỖc chỪ vj cỖc b-n ½ãng nghiĩp!

Cæng ½ãng toỖn hạc VN cũ ½ðic nhùng bөөc trөөng thjnh nhỗ hám nay trөөc tiẨn lị nhế sú quan tùm cồa ẵng vj Nhj nõec mị tiẨu biừ lị nguyẨn Thỗ tөөng Chĩnh Phỗ, Cầ vŕn BCHTW ẵng Ph-m V"n ẵng, ngổei mị sau khi BỖc Hầ qua ½éi ½" tiÆp tọc ðjnh sú quan tùm ồu Ýi ½'c biĩt ½âi vèi toỖn hạc. Sau ½Ừ, chĩng ta ½" t"ng may m"n cũ ½ðic nhùng nhj qu"n lủ khoa hạc tị n"ng cũ t-m nhỖn chiÆn lొic nhỗ cầ GS - Bæ trөөng T-Quang Bờu, vỪ bæ trөөng yẤu toỖn, hiừ toỖn vj biÆt cỖch khuyÆn khĩch toỖn hạc phỖt trỉn. Chĩng ta chỪu ợn cỖc thÆ hỉ toỖn hạc ½i ½.u ½.y tị n"ng vj nhiĩt huyÆt tiẨu biừ lị cầ GS. LẦ V"n ThiẤm, cỖc GS. Nguyĩn Thĩc Hịo, Nguyĩn C"nh Tojn, Hoịng Tờy, Ngá Thĩc Lanh, Nguyĩn ợỖnh Trỉ, ợng ợỖnh Ờng ... ½" ½Ừnh hөөng ½ĩng

n"m 1992 ẵ-i hæi ½ãng

ủ vỒ sú nghiĩp khoa hạc vj ½j o t-o. Chĩng ta rŕt vui m÷ng trөөc viĩc cầ GS. LẦ V"n ThiẤm vj GS. Hoịng Tờy ½ðic Nhj nõec t'ng Gi"i thөөng Hầ Chĩ Minh ½it 1 (10/1996). Cầ GS. LẦ V"n ThiẤm cũng v÷a ½ðic Nhj nõec truy t'ng Hụyn chồcng ẵc l"p h-ng nhŕt (5/1997). Sốc m-nh cồa ½æi ngĩ toỖn hạc nõec ta trөөc tiẨn lị ê *trỉ tuĩ* cồa nữ, song m' t khỖc, kháng k¼m ph-n quan tràng, lị ê *truyỄn thắng ðụn chồ vj sú chuyỉn giao kỪp thối giừa cỖc thÆ hỉ*. NÆu ðụn chồ trong ½éi thөөng ½" lị quan tràng, thỖ ðụn chồ trong khoa hạc cũng quan tràng hợc: *kháng cũ ðụn chồ thỖ kháng cũ khoa hạc ½ĩch thűc*. Chĩng ta hÆt sốc vui m÷ng nh"n thŕy cỖc thÆ hỉ toỖn hạc nài tiÆp nhau ½" t"p ra xống ½Ỗng vèi cáng lao cồa cỖc thÆ hỉ ½i trөөc. Sau cũng, mæt ½iỂu trề trẦu nhõng cũ th": toỖn hạc nõec ta lị mæt trong sầ hiÆm hoi cỖc s"n ph, m tăt cồa mæt thối bao cŕp! ẵiỂu ½Ừ nỪi lẦn r±ng ½l *phỖt trỉn toỖn hạc c-n cũ sú ½.u tồ thĩch ½Ỗng cồa Nhj nõec*.

ẵl ½Ỗnh dŕu 30 n"m thjnh l"p vj ho-t ½æng cồa Hæi ToỖn hạc Viĩt Nam, cũng lị 30 n"m trөөng thjnh, phỖt trỉn cồa toỖn hạc Viĩt Nam, BCHTW Hæi THVN chồ trợcng tiÆn hịnh lí ký niĩm mæt cỖch gi"n dù vj thiÆt thűc. Cồ thỉ lị: thay vỒ nhùng b"n tắng kÆt vj ðiĩn v"n hịng giế (chủn bỪ rŕt cáng phu mị ít ngổei

(xt. trang

1/2°n cho sú phỠt trỉn toỠn hạc ê 8)
nồec ta vj tojn tùm tojn

GIẢI THƯỞNG LÊ VĂN THIÊM*

1. Mục đích, ý nghĩa

Giáo sư Lê Văn Thiêm (1918-1991) là Chủ tịch đầu tiên của Hội toán học Việt Nam. Ông là nhà toán học nổi tiếng, đã có những đóng góp lớn trong nghiên cứu và ứng dụng toán học. Ông cũng là một trong những người đặt nền móng cho nền giáo dục đại học ở nước ta, là người thầy của nhiều thế hệ các nhà toán học Việt nam. Giáo sư Lê Văn Thiêm luôn giành sự quan tâm đặc biệt đến việc giảng dạy toán học ở các trường phổ thông. Ông là một trong những người sáng lập Hệ thống phổ thông chuyên toán và báo Toán học và tuổi trẻ. Giáo sư Lê Văn Thiêm đã được Nhà nước tặng Huân chương độc lập hạng nhất và Giải thưởng Hồ Chí Minh. Giải thưởng Lê Văn Thiêm do Hội toán học Việt nam sáng lập ra nhằm góp phần ghi nhận những thành tích xuất sắc của những thầy giáo và học sinh phổ thông đã khắc phục khó khăn để dạy toán và học toán giỏi, động viên học sinh đi sâu vào môn học có vai trò đặc biệt quan trọng trong sự phát triển lâu dài của nền khoa học nước nhà. Giải thưởng Lê Văn Thiêm cũng là sự ghi nhận công lao của Giáo sư Lê Văn Thiêm, một nhà toán học lớn, một người thầy đã hết lòng vì sự nghiệp giáo dục.

2. Hình thức khen thưởng

Người được giải thưởng sẽ được Hội Toán học Việt Nam cấp một giấy chứng nhận, một huy chương và một khoản tiền.

Một phần tiền trong quỹ ban đầu để thành lập Giải thưởng là do Phu nhân của cố Giáo sư Lê văn Thiêm tặng, trích từ tiền thưởng Giải thưởng Hồ Chí Minh của cố Giáo sư. Hội Toán học Việt nam quyết định lập ***Quỹ Lê văn Thiêm***, và hy vọng nhận được sự ủng hộ của các tổ chức, cá nhân nhiệt tình với sự nghiệp phát triển toán học của nước nhà.

3. Đối tượng xét thưởng

Giải thưởng sẽ được trao hàng năm cho một hoặc hai thầy giáo dạy toán ở PTTH và hai học sinh PTTH.

Các thầy giáo được giải là những người có thành tích đặc biệt xuất sắc trong giảng dạy môn toán. Chú trọng những thầy giáo lâu năm trong nghề, những thầy giáo công tác ở các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

Một giải giành cho học sinh được tặng cho học sinh có thành tích đặc biệt xuất sắc trong các kì thi toán quốc gia và quốc tế. Giải thứ hai được trao cho học sinh đã khắc phục nhiều khó khăn trong học tập và đạt thành tích xuất sắc trong môn toán.

Trong những năm sắp tới, khi điều kiện tài chính cho phép, ngoài các đối tượng nêu trên, Giải thưởng Lê Văn Thiêm sẽ được xét trao cho các sinh viên giỏi toán và những nhà toán học trẻ (tuổi đời không quá 35), có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu

tích xuất sắc trong nghiên cứu.

(*) Các bài giới thiệu về Giải thưởng Lê Văn Thiêm, Quỹ Lê Văn Thiêm, cũng như các cá nhân đoạt giải năm 1997 do GS. Hà Huy Khoái cung cấp.

4. Quy trình xét thưởng

Hồ sơ đăng kí xét thưởng cần gửi đến Ban giải thưởng trước ngày 30.09 hàng năm. Hồ sơ gồm có:

- Đối với giáo viên: Sơ yếu lí lịch, Bản giới thiệu thành tích do trường nơi giáo viên công tác cấp, Giấy đề nghị của Sở giáo dục hoặc Hội giảng dạy toán học phổ thông.

- Đối với học sinh: Sơ yếu lí lịch, Bản sao học bạ, Giấy giới thiệu về thành tích học tập do trường cấp, có chứng nhận của Sở

Giáo dục và đào tạo hoặc của Vụ THPT, Bản sao các giấy chứng nhận đoạt giải (nếu có). Hội đồng Giải thưởng Lê Văn Thiêm của Hội toán học bao gồm đại diện của các tổ chức sau: Hội toán học, Viện Toán học, Vụ Trung học Phổ thông Bộ GD và ĐT, Hội giảng dạy toán học phổ thông. Hội đồng giải thưởng sẽ tổ chức xét và công bố giải trên các phương tiện thông tin đại chúng và trao giải vào dịp đầu năm học mới.

Quỹ Lê Văn Thiêm

Quỹ Lê Văn Thiêm được thành lập theo quyết định của Hội Toán học Việt Nam, nhằm động viên sự đóng góp vật chất của các nhà toán học, các tổ chức và cá nhân thiết tha với sự nghiệp phát triển toán học nước nhà. Số tiền thu được sẽ dùng làm Giải thưởng hàng năm. Ngay sau khi công bố thành lập, Quỹ Lê Văn Thiêm đã nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của

- các cơ quan và tổ chức: Chương trình nghiên cứu cơ bản quốc gia, Trung tâm khoa học tự nhiên và công nghệ quốc gia, Viện toán học, Trường Đại học Khoa học tự nhiên ĐHQG HN, Nhà xuất bản Giáo dục.

- các nhà toán học: Frederic Pham (Nice, Pháp), Nguyễn Thanh Vân (Toulouse, Pháp), Markus

Mạnh (Hải Phòng), Nguyễn Vũ Quốc Hưng (Hà Nội), Nguyễn Đình Lân (TP HCM), Trần Mạnh Hưng (TP HCM), Trương Mỹ Dung (TP HCM).

Cho đến nay, tổng số tiền ủng hộ mà Quỹ nhận được là 20 triệu đồng. Quỹ Lê Văn Thiêm hy vọng tiếp tục nhận được sự ủng hộ quý báu của các Sở Giáo dục, các trường đại học, các cơ quan, các tổ chức và cá nhân, đặc biệt của các nhà toán học trong và ngoài nước.

Mọi chi tiết xin liên hệ theo địa chỉ sau:

GSTS Hà Huy Khoái
Viện Toán học
Hộp thư 631 BÐ Bờ Hồ, Hà Nội

Brodman (Zurich, Thụy Sĩ), Đặng Đình Áng (TP HCM), Nguyễn Đình Trí (Hà Nội), Nguyễn Đình Ngọc (Hà Nội), Đoàn Quang

Fax: (84) 4 8343303

E-mail: hkhkhai@thevinh.ac.vn

Giải thưởng Lê Văn Thiêm 1997

Hội đồng Giải thưởng Lê Văn Thiêm 1997 gồm các ông:

- GSTS Hà Huy Khoái, Viện Toán học, Chủ tịch.
- GSTS Đỗ Long Vân, Chủ tịch Hội toán học, uỷ viên.
- GSTS Phạm Thế Long, Tổng thư kí Hội toán học, uỷ viên.
- PGS-PTS Vũ Dương Thụy, Phó Chủ tịch Hội giảng dạy toán học phổ thông, uỷ viên.
- PTS Nguyễn Việt Hải, Vụ THPT Bộ GD và DT, uỷ viên.

Sau khi xem xét các hồ sơ đăng kí xét thưởng, Hội đồng quyết định trao ***Giải thưởng Lê Văn Thiêm 1997*** cho các thầy giáo và học sinh sau đây:

1. Giải thưởng giành cho thầy giáo:

Nhà giáo Phan Huy Tĩnh, giáo viên trường PTTH Phan Bội Châu, Nghệ An. Thành tích: đã tham gia giảng dạy 24 năm, trong đó 10 năm liên tục gần đây là giáo viên giỏi cấp ngành, cấp tỉnh, đã góp phần đào tạo nhiều học sinh giỏi toán, trong đó có 42 em đoạt

giải trong các kì thi Olympic quốc gia, 4 em tham gia Đội tuyển thi Olympic quốc tế, 3 em đoạt giải nhì.

2. Giải thưởng giành cho học sinh:

- Đỗ Quốc Anh, học sinh lớp 12 Khối PTCT ĐHKHTN ĐHQG Hà Nội. Thành tích: đoạt giải 3 trong kì thi Olympic quốc tế năm 1996, giải nhất tuyệt đối (42/42 điểm) trong kì thi Olympic quốc tế 1997.

- Vũ Việt Anh, học sinh lớp 11 A Khối PTCT ĐHSP HN1, ĐHQG Hà Nội. Là con trong gia đình có bố là thương binh thời kháng chiến chống Mỹ, mẹ nghỉ mất sức, em Vũ Việt Anh đã khắc phục khó khăn, đạt thành tích xuất sắc trong học tập: từ cấp hai đến nay đã đoạt hai giải khuyến khích, một giải ba và một giải nhất Olympic toán cấp tỉnh, giải 3 Olympic toán toàn quốc năm 1997.

Lễ trao Giải thưởng Lê Văn Thiêm 1997 đã được tổ chức trọng thể ngày 17 tháng 9 năm 1997 tại phiên khai mạc Hội nghị toán học Việt Nam lần thứ 5 (nhân kỉ niệm 30 năm thành lập Hội toán học).

30 năm Hội Toán...(tiếp tr. 5)

muân nghe!), chúng ta tiÆn hịnh ký niĩm b±ng m±t h±i nghÌ khoa h±c - H±i nghÌ toÝn h±c VN l-n thõ 5 - ½l biũu dõng sõc m-nh trĩ tuĩ cõa c±ng ½±ng cÝc nhĩ toÝn h±c, nhũng ngõĩ ½± gũp ph-n t-o n±n nÆn "v-n hỦa toÝn h±c" (culture mathematique) cõa ½¶t nõec h±m nay. Chĩng ta cũng tiÆn hịnh trao

h±c toÝn giPi ½l tP lÝng biÆt cõn nhĩ toÝn h±c c±ng ½·u LẢ V-n ThiẢm, vĩ cũng ½l ½±ng viẢn thÆ hĩ trẢ tiÆp n±i cÝc thÆ hĩ ½i trõec, võit qua khỦ kh-n vĩ thÝch thõc mòi, phÝt trĩn ngĩnh toÝn h±c VN, lĩm gi·u trĩ tuĩ cho t± qu±c, phõc vò ½°c lỳc sũ nghiĩp "c±ng nghiĩp hỦa, hiĩn ½-i hỦa ½¶t nõec", thũc hiĩn õec m± "dũn gi·u, nõec m-nh, x± h±i c±ng b±ng, v-n mĩnh".

giới thiệu LAVA Thiêm, do Hội
THVN sáng lập, cho thầy giới
vị học sinh ½- cũ các d-y to
vị

Xin cảm ơn thầy và ½- biếu, thầy anh
thầy chủ vị thầy b-n!

Giới thiệu LAVA Thiêm sáng mặt về thầy học to học học Việt Nam

thầy Long Vun (Viện Toán học)

LTS: Mục này dành để giới thiệu các nhà
toán học có nhiều cống hiến trong nghiên cứu
hoặc giảng dạy. Bài do tác giả hoặc một nhóm
tác giả là học trò, bạn thân hoặc đồng nghiệp
chủ động viết (không có sự gợi ý của Ban biên
tập) nhân dịp một sự kiện có ý nghĩa quan
trọng của nhà toán học đó.

Nhân dịp giới thiệu giải thưởng Lê Văn
Thiêm, chúng tôi trân trọng giới thiệu bài viết
sau đây của Chủ tịch HTHVN.

GS. Lê Văn Thiêm (1918 - 1991)

Đúng dịp qu' hám nay của
cuộc ½- tranh giữ nềc vị đúng
nềc lị nhè sú hy sinh, ½- gúp
của bi-ét bao nhiêu nềc, trong
½- ph' k' ½- lên lèp tr' thóc c'ch
m-ng ½- u ti-ân mị cuộc ½-éi vị sú
nghĩp của m' nềc trong s' hà
½- ầu ít nềc g' b' h' c' chủ
nh' h'ng tr'c ti-ép của B'c H'.

Giới thiệu học LAVA Thiêm
thuộc s' nh'ng nềc nh' th'.

Sinh ngày 29 th'ng 3 n' m 1918,
thuộc m'et d'ng hà cũ truy-ên
th'ng y'au nềc, hi-êu học ê x-
t'oc Trung (huy-ên t'oc Thà, t'nh H'
T'nh), ch'ng thanh ni-ân LAVA Thiêm,
về học lúc xu-ất s'c, ½- thi
½- u vịo tr'ng ¾cole Normale
Sup'rieure de Paris n' ti-Eng của
Ph'p. N' m 1948 anh lị nềc Việt
Nam ½- u ti-ân ½-ic nh'n học v' u
ti-ên s'p qu'c gia v' to-yn học t-i
Ph'p, vị sau ½- trê th'ng giới s',
g'ng d-y ê Z'rich (Th'ng S'p).

Cuối n' m 1949, khi t' n' ng khoa
học ½-đng l'c n' r'ê, v' giới s'
ti-ên s'p 31 tu' LAVA Thiêm,
nghe theo l' k' g'ai của H' Ch'đ
TUch, ½- ½- l' i- ph'ia sau m'nh
con ½-đng c'ng danh ½- y tr'ln
v'ng ê ph'ng T'p, trê v' T' qu'c
tham gia cuộc kh'ng chi-ên g'nh
½-ác l'p d'p t'ac.

Giới thiệu LAVA Thiêm lị t'c g'
kho'ng 20 c'ng tr'nh nghi-ân c'ou
khoa học c'ng b' ê trong vị ngo'i
nềc, trong ½- cũ hai cu'ân s'ch
chuy-ân kh'o. Trong lu'n Y'n ti-ên
s'p của m'nh, áng ½- g' giới quy-ét
m'et b'j to-yn kh' t'ng t'ân t-i trong
nhi-êu n' m. Hai c'ng tr'nh khoa
học ½- u ti-ân của áng (c'ng b'
n' m 1949 vị 1950) ½-ic th' a nh'n
lị nh'ng k'et qu' c' b' n, m'ê
½-đng cho m'et h'ng nghi-ân
c'ou m'ê, vị ½-ic tr'ch d' n r'ng r-i
trong c'yc s'ch chuy-ân kh'o cũ
ti-Eng tr'ân th' gi'êi.

B'ân c-nh nghi-ân c'ou l' thuy-ét,
giới thiệu LAVA Thiêm r'it ch' m lo

½Æn ồng dòng toỖn hạc. ½ ng ½- cũng cỖc hạc trỖc cõa mỖnh nghiẢn cõu bị toỖn nã mỖn nh±m phòc vò giao thág thúi chiÆn, phỖ nũ lỳm kho x- ng d-u, lỖy ½Ỗ xỳy dúng khu gang th¼p ThỖi NguyẢn v...v... ½ ng cũng ½- cũng cỖc cæng sủ cõa mỖnh nghiẢn cõu xỳy dúng má hỖnh toỖn hạc vj bæ chõng trỖnh gĩi cỖc bị toỖn dỖng chỖy, phòc vò cho viĩc thiÆt kÆ vj thi cág cág trỖnh thõy ½ĩn HỖa BỖnh vj quy ho-ch ½ãng b±ng ság Cõu Long.

Trong sủ nghiĩp giỖo dõc vj ½jõ t-o, giỖo sủ LẢ V- n ThiẢm ½- cũ nhũng ½ũng gũp lờn lao. T÷ cág tỖc giỖo dõc ê bõng biỄn Nam bæ, áng ½õic cõ ra chiÆn khu Viĩt b°C ½ĩ thỳnh lỏp Trõeng khoa hạc cộ b-n, rĩi lỳm hiũ trõeng cõa Trõeng khoa hạc cộ b-n vj Trõeng sủ ph-m cao cỖp (1950-1954), giỖm ½ãcTrõeng ½-i hạc sủ ph-m khoa hạc (1954-1956), phũ hiũ trõeng Trõeng ½-i hạc tăng híp Hj Nãi (1956-1970).

T÷ n- m 1970 ½Æn 1980, giỖo sủ LẢ V- n ThiẢm nhõn nhiũm vò xỳy dúng Viĩn ToỖn hạc, vj ½õic cõ lỳm Viĩn trõeng ½-u tiẢn cõa Viĩn. GiỖo sủ ½- cũ cág hiÆn lờn lao trong viĩc xỳy dúng, phỖt trĩn Viĩn ToỖn hạc thỳnh mæt trung tỳm nghiẢn cõu toỖn hạc ½-u ngỳnh ê nõec ta, ½õic sủ th÷a nhõn quác tÆ ræng r-i. ½ ng cũng lỳ tăng biẢn tỏp ½-u tiẢn cõa hai t-p chỉ toỖn hạc cõa nõec ta: Tỏp san ToỖn Lũ (sau tỖch thỳnh T-p chỉ ToỖn hạc) vj t-p chỉ Acta Mathematica Vietnamica.

GiỖo sủ LẢ V- n ThiẢm cũng ½- t÷ng ½õic cõ lỳ tỖy viẢn tỖy ban khoa hạc nhj nõec, Trõeng ban khoa hạc cộ b-n, Trõeng ban toỖn lũ (1960-1970), ½-i diĩn tojĩn quyỄn cõa Viĩt Nam t-i Viĩn liẢn híp

nghiẢn cõu nguyẢn tở Dubna (LiẢn xá cũ, 1956-1980).

N- m 1966, giỖo sủ LẢ V- n ThiẢm lỳ mæt trong cỖc sỖng lỏp viẢn vj ½õic b-u lỳ Hãi trõeng ½-u tiẢn cõa Hãi ToỖn hạc Viĩt nam, tã chõc x- hãi nghỄ nghiĩp cõa cæng ½ãng nhũng ngõic lỳm cág tỖc gĩng d-y, nghiẢn cõu, phã biÆn vj ồng dòng toỖn hạc trong c- nõec. Hãi lỳ tã chõc thỳnh viẢn cõa LiẢn híp toỖn hạc quác tÆ (IMU) vj cõa Hãi toỖn hạc ẵng Nam € (SEAMS).

Trong hỳn bãn chõc n- m lao ½ãng sỖng t-o, gian khã vj dũng c-m, vùi tỖm lỖng son cỖch m-ng vj trũ tuĩ khoa hạc uyẢn thỳm, giỖo sủ LẢ V- n ThiẢm lỳ ngõic cũ cág ½-u trong viĩc ½-t nỄn mũng cho ngỳnh toỖn hạc Viĩt nam nũi riẢng, ngỳnh khoa hạc cộ b-n vj hĩ thãng ẵ-i hạc Viĩt nam nũi chung. ½ ng lỳ ngõic th-y cõa nhiỄu thÆ hĩ cỖc nhj khoa hạc Viĩt nam. NhiỄu hạc trỖc cõa áng ½ang lỳ nhũng cỖn bæ chõ chát trong cỖc ngỳnh khoa hạc tú nhiẢn ê nõec ta.

Lỳ mæt nhj khoa hạc lờn, áng cỖn ½ãng thúi lỳ mæt nhỳn cỖch lờn: thẻng thõn, chỳn thũc ½Æn nguy thợ; sãng gĩn dũ, khiẢm tãn, "mæt ½ic thanh b-ch chẻng vjng son"; yẤu thõng tán trãng ½ãng nghiĩp, nỳng ½ẽ thÆ hĩ trẢ; kháng vò lĩi, biÆt gỖc sang bẢn mài chuyĩn thuạc danh lĩi cỖ nhỳn ½ĩ tojĩn tỳm tojĩn ủ phòc vò sủ nghiĩp khoa hạc vj giỖo dõc.

GiỖo sủ LẢ V- n ThiẢm qua ½ic ngjy 03 thỖng 7 n- m 1991 t-i thỳnh phã Hã Chĩ Minh, ½ĩ l-i cho giẻi khoa hạc Viĩt nam nũi chung vj cæng ½ãng toỖn hạc Viĩt nam nũi riẢng niỄm tiÆc thõng vá h-n. Cã vỖn Ph-m V- n ẵng, trong thõ chia buĩn gỏi phu nhỳn cã giỖo sủ LẢ V- n ThiẢm, cũ viÆt: "Anh LẢ V- n ThiẢm qua ½ic cjng lỳm nãi bõt t-m

vũc vị sú câng hi/En cõa nhĩ toỖn hạc vị ngõei chi/En sỡ cæng s"n LẦ V"n ThiẦm". Qu" ½ĩng nhõ ai ½ũ ½ĩn nũĩ: "thẻi gian sÁ s"p xÆp l-i mại giỖ trỪ".

Cæng ½ấng toỖn hạc Viẫt nam rẫt vui m:ng vị tú hịo khi giỖ sỡ LẦ V"n ThiẦm ½õic Nhĩ nõec trao t"ng Gi"ĩ thõeng Hả Chử Minh ½it 1 ngỹ 30-10-1996 vị truy t"ng Hụp chõcng ½æc L"p h-ng nhẫt (lĩ trao ½õic tã chõc ngỹ 14-5-1997 t-i Trung tũm khoa hạc tú nhiẦn vị câng nghĩ quac gia).

Ngay t: n"m 1989, Hại ToỖn hạc Viẫt nam ½ĩn quyÆt ½ũnh l"p Gi"ĩ thõeng LẦ V"n thiẦm ½ĩ t"ng cho cỖc hạc sinh giBi toỖn vị cỖc th-y giỖ d-y toỖn giBi. Trong dũp Hại nghỪ toỖn hạc Viẫt Nam l-n thõ 5 nhụn ký niẫm 30 n"m thĩnh l"p Hại, Hại ToỖn hạc Viẫt Nam ti/En hĩnh trao mæt sả gi"ĩ thõeng LẦ V"n ThiẦm vèi mong muẫn r:ng tinh th-n t"n t"y v" sủ nghiẫp khoa hạc, giỖ d"o, vị ½-o ½õc trong sỖng cõa giỖ sỡ sÁ sâng m-i trong lỖng cỖc thÆ hĩ toỖn hạc Viẫt Nam.

Vài nét về Hội nghị... (tiếp theo tr. 13)

Hội nghị cũng nghe báo cáo về “Tính năng ứng dụng máy tính trong toán học” do ông Nguyễn Xuân Dũng, đại diện Nhà phân phối máy tính CASIO tại Việt nam trình bày.

Tại Hội nghị 6 tiểu ban hoạt động song song với nhiều báo cáo mời và các thông báo ngắn nội dung khoa học phong phú.

Tiểu ban 1 (Đại số, Tôpô, Hình học) có 12 báo cáo mời (30') và 21 thông báo ngắn (15').

Tiểu ban 2 (Giải tích, Giải tích hàm, Phương trình vi tích phân) có 14 báo cáo mời và 33 thông báo ngắn.

Tiểu ban 3 (Tối ưu hóa, Hệ động lực, Toán ứng dụng) có 12 báo cáo mời và 34 thông báo ngắn.

Tiểu ban 4 (Toán học tính toán, Xác suất, Thống kê) có 8 báo cáo mời và 25 thông báo ngắn.

Tiểu ban 5 (Cơ sở toán học của tin học) có 6 báo cáo mời và 13 thông báo ngắn.

Tiểu ban 6 (Giảng dạy toán học) có 6 báo cáo mời và 15 thông báo ngắn.

Phần lớn các báo cáo mời đề cập đến những hướng nghiên cứu dài hơi của

người báo cáo và các đồng sự. Nhiều vấn đề được đề cập tới khá hấp dẫn và mang tính thời sự cao. Trong nhiều hướng đã đạt được nhiều kết quả sâu sắc và có tính hệ thống. Đề tài nghiên cứu khá đa dạng, trải rộng khắp từ lý thuyết tới toán học ứng dụng và giảng dạy toán.

Đặc biệt, chiều 20/9 đã diễn ra buổi Thảo luận bàn tròn về “Giảng dạy toán học ở đại học và phổ thông”. Không chỉ cán bộ giảng dạy toán học ở các trường đại học, các giáo viên toán ở các trường phổ thông, mà rất nhiều cán bộ nghiên cứu toán học ở các viện nghiên cứu cũng nhiệt tình tham gia và đóng góp nhiều ý kiến quý báu.

Tối 20/10 lễ bế mạc Hội nghị và liên hoan chiều đã đã được tổ chức tại Nhà hàng Đông Nam Á, bên Hồ Hoàn kiếm, Hà nội. Tối hôm đó, trong không khí phấn khởi chào mừng thành công của Hội nghị, các đại biểu đã tham dự bốc vé số với giải thưởng là 10 chiếc máy tính bỏ túi CASIO do Công ty XNK Bình Tây, một trong những nhà tài trợ cho Hội nghị, gửi tặng. Phần lớn giải thưởng thuộc về các nhà toán học đúng tuổi, trong đó có 2 giải bay sang tận Pháp. Chắc hẳn

đó là nhờ kết quả ứng dụng toán học lâu năm trong lý thuyết trò chơi.

Hội nghị kết thúc lặng lẽ, còn khiêm tốn hơn cả lúc khai mạc. Chắc chắn còn nhiều thiếu sót, song HNTH đã gây ấn tượng mạnh cho các đại biểu tham dự. Ra về mỗi đại biểu lại có

thêm gánh nặng về trách nhiệm, với những nỗi lo lắng với những ước vọng mới về nền toán học của nước nhà. Dù sao cũng không thể tách toán khỏi cuộc sống đời thường. Hẹn gặp lại HNTH toàn quốc lần sau.

VÀI NÉT VỀ HỘI NGHỊ TOÁN HỌC TOÀN VIỆT NAM LẦN THỨ 5

Lê Hải Khôi (Viện CNTT) và *Lê Tuấn Hoa* (Viện Toán học)

Để kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Hội Toán học Việt nam, để tổng kết những thành tựu các nhà toán học Việt nam đã đạt được và trao đổi những kết quả mới nhất trong các lĩnh vực nghiên cứu, giảng dạy và ứng dụng toán học, để định hướng phát triển toán học Việt nam trong tương lai, Hội Toán học Việt nam (HTHVN) tổ chức Hội nghị Toán học (HNTH) toàn Việt nam lần thứ 5 từ 17 đến 20 tháng 9 năm 1997 tại Viện Công nghệ Thông tin, Trung tâm KHTN&CN Quốc gia, Hà nội.

Các HNTH toàn quốc là một hoạt động có tầm quan trọng đặc biệt đối với nền toán học Việt nam, có tác dụng thúc đẩy những nghiên cứu cơ bản và ứng dụng trong lĩnh vực toán học ở các trường đại học và các viện nghiên cứu, nâng cao chất lượng giảng dạy toán học trong nhà trường phổ thông. Hội nghị là một dịp để các nhà toán học từ mọi miền đất nước với các chuyên ngành khác nhau gặp gỡ, trao đổi với nhau. Do khó khăn về tài chính, bốn HNTH toàn quốc trước đây cũng đã được tổ chức tại thủ đô, bởi ở đó tập trung đông đúc nhất đội ngũ toán học. Các năm tổ chức HNTH trước đó là: HNTH toàn Miền Bắc lần thứ 1 năm 1971, HNTH toàn quốc lần thứ 2 năm 1977, HNTH toàn quốc lần thứ 3 năm 1985 và HNTH toàn quốc lần thứ 4 năm 1990.

Việc tổ chức HNTH là một quyết định khá dũng cảm, bởi vì vấn đề đầu tiên là tiền đâu lúc đó chưa biết giải quyết ra sao (bản thân HTHVN không có nguồn kinh phí đáng kể nào). Ban chấp hành HTHVN, Ban tổ chức và Ban chương trình hội nghị một mặt vừa phải chịu khó đi gõ cửa các

cơ quan tài trợ, mặt khác phải tự giải quyết tất cả các công việc liên quan nhằm giảm chi phí tới mức tối thiểu. Nhờ sự tích cực và tính chủ động đó mà có tới 24 đơn vị tài trợ Hội nghị, thu được số tiền gần 100 triệu đồng để tổ chức HNTH lần này. Có thể đó là con số như muối bỏ biển đối với các hội nghị ở lĩnh vực khác, nhưng với HTHVN và Ban tổ chức thì nó thật quý giá. Trên cơ sở đó mà mỗi đại biểu dự HN chỉ phải tự túc tiền ăn ở, đi lại, và đóng hội nghị phí 50.000, nhưng vẫn được đảm bảo nước giải khát đầy đủ, tiền phở bữa trưa và có đầy đủ tài liệu cũng như một bữa liên hoan tổng kết rôm rả. Ngoài ra một số đại biểu trẻ gặp khó khăn về tài chính còn được tài trợ. Đó đã là một thành công lớn. Cửa ít, tình nhiều. Sự tài trợ của nhiều cơ quan gây cảm động cho các đại biểu, bởi vì nó không chỉ đảm bảo cho thành công của hội nghị, mà còn thể hiện sự quan tâm của xã hội đối với ngành toán nước nhà. Điều đó thật không tầm thường trong khung cảnh hiện nay. Hi vọng rằng sự quan tâm đó càng ngày càng lớn thêm. Các cơ quan, tổ chức đã tài trợ và ủng hộ tài chính cho Hội nghị là: **Tài trợ chính:** Chương trình Nghiên cứu cơ bản Nhà nước, Hội đồng Ngành Toán - Chương trình Nghiên cứu cơ bản Nhà nước, Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia, Viện Công nghệ Thông tin, Viện Toán học, Công ty xuất nhập khẩu Bình tây - Nhà phân phối máy tính CASIO. **Tài trợ:** Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Việt nam, Hội Giảng dạy Toán học Phổ thông, Đại học Khoa học Tự nhiên - ĐHQG Hà nội, Đại học Đại cương - ĐHQG Tp Hồ Chí Minh, Đại học Bách khoa Hà nội, Đại học Sư phạm -

ĐHQG Hà nội, Đại học Sư phạm Vinh, Đại học Sư phạm Hà nội II, Đại học Đà lạt, Đại học Giao thông Vận tải Hà nội, Cao đẳng Sư phạm Tp Hồ Chí Minh, Trung tâm Quốc gia dự báo khí tượng thủy văn, Trung tâm Phát triển Hệ thống - ĐHQG Hà nội, Trung tâm Đào tạo sau đại học - Học viên Kỹ thuật Quân sự, Trường PTTH dân lập Anbe Anhtanh, Nhà Xuất bản Giáo dục, Ban Cơ yếu Chính phủ, Công ty T&C. Ngoài tài trợ về vật chất, cơ quan chủ nhà là Viện Công nghệ Thông tin cũng như Viện Toán học đã đóng góp rất nhiều trong công tác tổ chức. Hội nghị đã được sự quan tâm đặc biệt của lãnh đạo Trung tâm KHTN và CNQG.

Hơn 350 cán bộ nghiên cứu và giảng dạy toán học, tin học từ khắp mọi miền tổ quốc, cùng một số nhà toán học người Việt tại Pháp và một nhà toán học Thụy sĩ đã tham dự Hội nghị. Thế hệ nối tiếp thế hệ hội tụ trong bầu không khí thân mật, cởi mở, như không có khoảng cách về tuổi tác. Cùng với các bậc lão thành như các GS Nguyễn Cảnh Toàn, Nguyễn Đình Trí, Hoàng Tuy, Phan Đình Diệu, Phạm Hữu Sạch,... xuất hiện những gương mặt trẻ măng như TS Ngô Bảo Châu, NCS Tạ Thị Hoài An, sinh viên Nguyễn Quang Diệu, ... Đại biểu nữ chỉ có thấp thoáng, chúng ta gặp các PTS Trương Xuân Đức Hà, Trương Thị Mỹ Dung, ... Nhiều nhà toán học đang giữ các cương vị lãnh đạo quan trọng, bận trăm công nghìn việc cũng thu xếp tham dự hội nghị (nhiều anh còn đọc báo cáo nghiên cứu) như các GS Nguyễn Đình Ngọc, Đào Trọng Thi, Trần Văn Nhung, Hồ Đức Việt, Nguyễn Văn Mậu,... Các phóng viên Đài THVN, PT&TH Hà nội, các báo Hà nội mới, KH&ĐS, Tiền phong, Lao động, ... đã đến dự và đưa tin về Hội nghị.

Để kỉ niệm và Hội nghị bắt đầu bằng lời giới thiệu của GS Phạm Kỳ Anh. Sau đó GS Đỗ Long Vân, Chủ tịch HTHVN đã đọc diễn văn nhân kỷ niệm 30 năm thành lập Hội (xem toàn văn bài diễn văn trong số này). Tiếp đến GS Hà Huy Khoái thay mặt BCH HTHVN thông báo các qui chế về giải thưởng Lê Văn Thiêm, quỹ Lê Văn Thiêm và công bố các cá nhân đoạt giải năm nay (xem các bài giới thiệu trong số này). Các giải thưởng được trao trước sự cổ vũ nhiệt liệt của hội trường. Cuối cùng,

GS Đinh Dũng, Trưởng ban Tổ chức, đã đọc diễn văn khai mạc Hội nghị. Các GS Nguyễn Văn Đạo, Giám đốc ĐHQG Hà Nội kiêm Trưởng ban Chương trình nghiên cứu cơ bản, GS Trần Mạnh Tuấn, Phó giám đốc Trung tâm KHTN và CNQG, và GS Bạch Hưng Khang, Viện trưởng Viện CNTT - nơi tổ chức Hội nghị - phát biểu ý kiến nhân dịp

kỉ niệm 30 năm thành lập HTHVN và chúc Hội nghị thành công tốt đẹp. PTS Hồ Đức Việt, ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng CSVN, Bí thư Tỉnh uỷ tỉnh Quảng Ninh, đã tặng lẵng hoa chào mừng lễ kỉ niệm và Hội nghị. Phần trọng thể kết thúc ngắn gọn như vậy.

Về nội dung, Hội nghị đã nghe 3 báo cáo toàn thể trong ba buổi sáng khác nhau. Báo cáo đầu tiên do PGS-TS Hà Huy Bảng trình bày với tiêu đề: “*Nonconvex cases of the Paley-Wiener-Schwartz theorem*”. Anh Bảng năm nay 38 tuổi. Tốt nghiệp đại học tại Liên xô, năm 1982 anh về Viện Toán công tác, và nhanh chóng bảo vệ luận án PTS dưới sự hướng dẫn của GS Trần Đức Văn. Tiếp tục nghiên cứu (chủ yếu trong nước), anh đã hoàn thành luận án TS và bảo vệ thành công tại Viện toán Xteclốp năm 1995. Việc Ban chương trình bố trí anh báo cáo đầu tiên như một khích lệ đối với giới toán học trẻ hoặc còn chưa già lắm.

Ngày thứ hai, GS Đặng Đình Áng báo cáo về “*Domain identification for elliptic equations and systems: a restricted survey*”. Đã ngoài bảy mươi tuổi, với mái tóc bạc trắng, Giáo sư vẫn say sưa trình bày một loạt kết quả nghiên cứu của mình và các học trò của mình. Là một nhà toán học đầu đàn của Miền Nam, sau giải phóng GS đã ở lại góp phần xây dựng và phát triển nền toán học trong nước. Ông đã công bố trên 100 công trình nghiên cứu. Sự làm việc miệt mài và đầy hiệu quả, sáng tạo của ông là một tấm gương lớn cho giới toán học trong nước.

Ngày thứ ba, GS Frédéric Pham trình bày một báo cáo tổng quan : “*Asymptotics: Old and New*” về một hướng toán học hiện đại liên quan nhiều tới vật lí và chứa đựng triết học sâu sắc. Ông là một trong những nhà toán học xuất sắc, chuyên gia về lí thuyết kỳ dị, là niềm tự hào của những người Việt làm toán. Sinh năm 1938, năm 1965 ông đã công bố

một loạt bài báo quan trọng. Ông là người Việt đầu tiên được mời đọc báo cáo mời tại Đại hội Toán học thế giới (năm 1970, tổ chức tại Pháp). Mặc dù dạy tại Nice, ông luôn quan tâm đến việc đào tạo và phát triển toán học ở Việt Nam. Ông có tới

6 học trò đã bảo vệ thành công luận án PTS và 3 trong số đó sau này đã bảo vệ luận án TS.

(xt. trang 11)

Luận án mới

LTS: Mục này do PTS Nguyễn Lê Hương phụ trách. Những ai mới bảo vệ luận án mà muốn thông báo tóm tắt kết quả luận án của mình thì xin gửi về toà soạn một bản tóm tắt ngắn (không quá 100 chữ, kể cả tên luận án) kèm theo các thông tin khác như trình bày dưới đây.

Viết tắt dưới đây: mã số (ms), người hướng dẫn (nhd), ngày bảo vệ (nbv), cơ sở đào tạo (csdt)

Tiến sĩ:

1. Hà Huy Vui, *Kì dị tại vô hạn và tô pô của đa thức*, ms: 1.01.05, nbv: 28.2.1997, csdt: Viện Toán học.

2. (Docteur en Sciences) Ngô Bảo Châu, *Le lemme fondamental de Jacquet et Ye en egales caracteristiques*, ms: 1.01.03, nhd: Prof. Dr. G. Laumon, nbv: 10.6.1997, csdt: Univ. Paris XI Orsay (Pháp).

Phó Tiến sĩ:

1. Lê Hoàng Trí, *Tính chất Schauder và tính chất aR của một số lớp không gian compact*, ms: 1.01.01, nhd: PGS-TS Nguyễn Tố Như và PTS Nguyễn Hữu Điển, nbv: 6.1.1997, csdt: Viện Toán học.

2. Trần Văn Dũng, *Mạng Petri: nửa vết, quá trình, miền đại số và cấu trúc sự kiện*, ms: 1.01.10, nhd: PGS-TS Phạm Trà Ân và PTS Nguyễn Xuân My, nbv: 15.1.1997, csdt: Viện Toán học.

3. Trần Đình Châu, *Xây dựng hệ thống bài tập số học nhằm bồi dưỡng một số yếu tố năng lực toán học cho học sinh khá giỏi đầu cấp trung học cơ sở*, ms: 5.07.02, nhd: PGS-PTS Trần Kiều và PGS-PTS Ngô Hữu Dũng, nbv: 18.1.1997, csdt: Viện KH giáo dục.

4. Trần Luận, *Vận dụng tư tưởng sư phạm của G. Polia xây dựng nội dung và phương pháp dạy học trên cơ sở các hệ thống bài tập theo chủ đề nhằm phát huy năng lực sáng tạo của học sinh chuyên toán cấp II*, ms: 5.07.02, nhd: PGS-PTS Phạm Gia Đức và PGS-PTS Nguyễn Gia Cốc, nbv: 20.1.1997, csdt: Viện KH giáo dục.

5. Chu Đức Khánh, *Bài toán ngược trong lý thuyết thế vị*, ms: 1.01.01, nhd: GS-TS Đặng Đình Áng và PTS Nguyễn Bích Huy, nbv: 20.1.1997, csdt: ĐHSP tpHCM.

6. Nguyễn Đình Hùng, *Bồi dưỡng tư duy logic cho học sinh trường THCSVN thông qua hệ thống câu hỏi và bài tập đại số lớp 7*, ms: 5.07.02, nhd: PTS Nguyễn Việt Hải và PGS-PTS Nguyễn Đào Tam, nbv: 24.1.1997, csdt: ĐHSP Vinh.

7. Nguyễn Đức Đạt, *Về các đàn con của một đàn*, ms: 1.01.03, nhd: PGS Nguyễn Quốc Toàn, nbv: 27.1.1997, csdt: ĐH KHTN Hà nội.

8. Nguyễn Thị Tĩnh, *Biểu diễn các đa thức legendre qua các đa thức bernulli và euler*, ms: 1.01.01, nhd: PGS-TS Vũ Kim Tuấn, nbv: 30.1.1997, csdt: Viện Toán học.

9. Nguyễn Vũ Tiến, *Về một số lớp bài toán tối ưu rời rạc và các vấn đề liên quan*, ms: 1.01.09, nhd: PTS Nguyễn Ngọc Chu và PGS-TS Nguyễn Xuân Tấn, nbv: 3.2.1997, csdt: Viện Toán học.

10. Hà Quang Thụy, *Một số vấn đề về không gian xấp xỉ, tập thô đối với hệ thống tin*, ms: 1.01.10, nhd: PGS-PTS Hồ Thuần và PGS-PTS Hồ Sỹ Đàm, nbv: 4.2.1997, csdt: ĐH KHTN Hà nội.

11. Đặng Chiếu, *Đoán nhận một lớp ô tô mât và ứng dụng*, ms: 1.01.08, nhd: GS-TS Phạm Thế Long và PTS Ngô Đắc Tân, nbv: 20.3.1997, csdt: Học viện KTQS.

12. Nguyễn Sỹ Anh Tuấn, *Về một lớp toán tử giả vi phân giải tích phức một biến và áp dụng*, ms: 1.01.02, nhd: GS-TS Trần Đức Vân và PTS Nguyễn Sỹ Minh, nbv: 3.4.1997, csdt: Viện Toán học.

13. Ngô Quốc Tạo, *Nâng cao hiệu quả của các thuật toán nhận dạng ảnh*, ms: 1.01.10, nhd: GS-TS Bạch Hùng Khang và GS-TS Hoàng Kiếm, nbv: 28.5.1997, csdt: Viện CN thông tin.

14. Phương Minh Nam, *Thiết kế và cài đặt hệ thống thông tin di trú*, ms: 1.01.10, nhd: PGS-PTS Lê Tiến Vương và PGS-PTS Vũ

Lục, nbv: 30.5.1997, csdt: ĐH Bách khoa Hà nội.

15. Đỗ Văn Thành, *Về phương pháp lập luận trên các cơ sở tri thức với nhiều đánh giá khác nhau trong lý thuyết khả năng*, ms: 1.01.10, nhđ: GS-TS Phan Đình Diệu, nbv: 12.6.1997, csdt: Viện CN thông tin.

16. Trương Đức Hùng, *Một số vấn đề về cơ sở dữ liệu với thông tin không đầy đủ và lập luận xấp xỉ trong xử lý câu hỏi*, ms: 1.01.10, nhđ: PGS-PTS Nguyễn Văn Ba và PGS-PTS Lê Tiến Vương, nbv: 12.6.1997, csdt: ĐH Bách khoa Hà nội.

Hội nghị, Hội thảo

LTS: Mục này dành để cung cấp thông tin về các hội nghị, hội thảo sắp được tổ chức trong nước và quốc tế mà anh chị em trong nước có thể (hi vọng xin tài trợ và) đăng ký tham gia. Đề nghị các ban tổ chức các hội thảo, hội nghị cung cấp thông tin kịp thời về toà soạn. Các thông tin này có thể được in lặp lại.

Hội nghị cơ học toàn quốc lần thứ 6, Hà nội, 3-5/12/1997. Liên hệ với: PTS Nguyễn Thị Trung, Viện cơ học, 224 Đội Cấn, Hà Nội.

Hội nghị quốc tế về giải tích ứng dụng và tối ưu hoá, Hà nội, 27-30/12/1997. Hội nghị này được tổ chức nhân dịp ngày sinh lần thứ 70 của GS Hoàng Tụy. Liên hệ với: PGS-TS Lê Dũng Mưu, Viện Toán học, Hộp thư 631, Bờ hồ, Hà nội.

Japan-USA-Vietnam Workshop on Research and education in systems, computation and control engineering (RESCCE'98), Hanoi 13-15/5/1998. Liên hệ: PGS-TS Vũ Ngọc Phát, Viện Toán học, Hộp thư 631, Bờ hồ, Hà nội.

International Congress of Mathematicians, Berlin, Germany, August 18-27, 1988. Liên hệ: ICM'98 (c/o Prof. Dr. J. Winkler), TU Berlin, MA 8-2, Strasse des 17. Juni 135, D-10623 Berlin, Germany. Fax 0049 30 314-21604 (xem các thông báo của BTC đăng trong số này).

International Congress of Mathematicians Berlin, Germany, August 18-27, 1988

First announcement

The Organizing Committee is pleased to announce that the next International Congress of Mathematicians will take place in Berlin, Germany, from Tuesday, August, through Thursday, August 27, 1988. It will be held under the auspices of the International Mathematical Union (IMU) and sponsored by many other institutions.

Mathematical Program

Responsibility for the scientific program lies with the Program Committee appointed by IMU. There will be about twenty one-hour Plenary Lectures covering recent developments in the major areas of mathematics and about 170 forty-five-minute Invited Lectures in nineteen sections. The sections are follows:

1. Logic
2. Algebra
3. Number Theory and Arithmetic Algebraic Geometry
4. Differential Geometry and Global Analysis
6. Topology
7. Lie Groups and Lie Algebras

10. Partial Differential Equations
11. Mathematical Physics
12. Probability and Statistics
13. Combinatorics
14. Mathematical Aspects of Computer Science
15. Numerical Analysis and Scientific Computing
16. Applications

- | | |
|--|--|
| 8. Analysis | 17. Control Theory and Optimization |
| 9. Ordinary Differential Equations and Dynamical Systems | 18. Teaching and Popularization of Mathematics |
| | 19. History of Mathematics |

Every registered participant (traditionally called Ordinary Member) of the Congress will have the opportunity to give a short presentation, either during a poster session or in the form of a fifteen-minute lecture. A formal call for such presentations will be issued in the Second Announcement. Informal mathematical seminars may be organized at the initiative of groups of participants. English, French, German, and Russian are the official languages of the Congress.

All Plenary and Invited Lectures will be published in the Proceedings of ICM'98, a complimentary copy of these Proceedings will be sent to each Ordinary Member. Abstracts of all lectures and of all short presentations will be distributed free of charge to Ordinary Members at Congress check-in.

The Fields Medals and the Nevanlinna Prize will be awarded during the Opening Ceremony on the first day of the Congress.

Up-to-date information about all aspects of ICM'98 is available on the following website:
<http://elib.zib.de/ICM98>

This includes information about registration, abstract submission, etc. Correspondence should be directed to: icm98@zib.de

It will be forwarded to an appropriate member of the Organizing Committee. If electronic communication is not available you may also write to

ICM'98 (c/o Prof. Dr. J. Winkler)

TU Berlin, MA 8-2, Strasse des 17. Juni 135, D-10623 Berlin, Germany

Fax 0049 30 314-21604

Second Announcement

The Second Announcement of ICM'98 will describe the activities of the Congress in more detail and give instructions on how to complete the registration process and obtain accommodation. It will provide more, although not complete, information on the scientific program, contain a call for contributed short presentations, and give instructions regarding the submission of abstracts. The Second Announcement will also contain a list of "satellite conferences".

To receive the Second announcement, fill out the form on the ICM'98 server (<http://elib.zib.de/ICM98>). Alternatively, send an empty e-mail to icm98@zib.de with Second Announcement in the SUBJECT line to receive an e-mail form. If this is not possible for you, please fill out the form below and send it to the ICM'98 Secretary Prof. Winkler (see address above).

The Second Announcement will be mailed from Berlin at the beginning of 1998.

I would like to receive the Second Announcement of ICM'98 **Please print**

Name:

Address:

E-mail:

• Xin lưu ý với độc giả là hàng năm Ban tổ chức ICM đều xét trợ cấp kinh

phí đi lại, ăn ở cho các nhà toán học trẻ ở các nước phát triển đi dự Đại hội. Thư liên hệ gửi về địa chỉ ở thông báo trên. Mỗi đây chúng tôi nhận được e-mail sau cho các đối tượng lớn tuổi hơn.

Financial support for mature mathematicians from developing countries

Dear colleague:

The Organizing Committee of ICM'98 and the International Mathematical Union are aware of the fact that there are many mathematicians of high quality who are interested in attending ICM'98 but do not have the financial means for participation. IMU and the Organizing committee have reacted by setting up the traditional support program for young mathematicians from developing countries (see the circular letter ICM98-CL6) and, following the example of ICM'94, a support program for mathematicians from Eastern Europe (see ICM98-CL8 and ICM98-CL14).

The Organizing Committee has received a number of requests from mature mathematicians (35 years and older) from developing countries, who are not eligible for support under the programs mentioned above, to help them attend ICM'98. To assist these colleagues, the Organizing Committee and IMU have approached sponsoring agencies. The success was limited, nevertheless, it is now possible to announce a support program offering financial help for (a few) active mature mathematicians from developing

countries.

Those interested in the program can find the details below (xem trang sau).

Sincerely

Martin Groetschel, President of the ICM'98 Organizing Committee

ICM'98 Committee for Support of Mathematicians from Developing Countries (short: CSMDC)

Please find below the application form for mature mathematicians (older than 35 years of age at the occasion of the Congress) with residence in developing countries for grants to attend ICM98. The funds for financial support are very limited. To secure the participation of as many persons as possible, only local costs in Berlin (registration, board and lodging) will be supported. Travel grants can only be provided in exceptional cases.

All mathematicians who would like to apply for financial support are kindly asked to fill out the application form below.

DEADLINE (for the submission of applications): JANUARY 1, 1998

All applications will be reviewed and all applicants will be informed about the result immediately after MAY 1, 1998.

Please fill out the form below and return it by E-MAIL to icmcsmdc@math.fu-berlin.de

The SUBJECT LINE of the E-MAIL HEADER must have the following form Subject: ICM-CSMDC

If e-mail is not available you can MAIL or FAX the form to the address at the end of the form.

Xin lưu ý là để tiết kiệm chỗ, chúng tôi đã xóa hết các dòng trống để điền vào trong mẫu sau:

CSMDC-application form for a grant for participation in ICM'98

I would like to apply for a grant for the participation in ICM'98, Berlin, August 18-27, 1998.

Name:

Date and place of birth:

Citizenship:

Affiliation:

E-mail:

Fax:

Scientific CV

1. Study (places, year, degree)

2. Academic degrees (PhD and/or corresponding degrees)

year

Institution where your title was awarded

3. Professional career (academic institutions where you were employed, year, position)

4. Research field

5. Selected list of publications (at most 10 items of your most recent or important publications)

6. Further scientific activities and merits (Membership in scientific academies, important academic awards, Editorial activities)

7. Travel grant requested (Please specify why this is an exceptional case and provide an estimate of the travel costs.)

E-mail: icmcsmdc@math.fu-berlin.de

Fax: ++49/30/838 75 454

Mail: Freie Universitaet Berlin, Fachbereich Mathematik und Informatik

ICM-CSMDC

Arnimallee 2-6, 14195 Berlin, Germany

For the CSMDC:

Gerhard Berendt and

Eberhard Letzner

berendt@math.fu-berlin.de

letzner@math.fu-berlin.de

Nhấn tin: Chúng tôi cố gắng gửi Tạp chí thông tin này đến tận tay các hội viên theo địa chỉ cơ quan hay nhà riêng mà độc giả chọn. Tuy nhiên vì công tác quản lý hội viên của BCH HTHVN còn nhiều khó khăn nên chúng tôi không có được danh sách địa chỉ đó. Vì vậy một

số hội viên sẽ chưa được gửi Tạp chí hoặc gửi sai địa chỉ mong muốn. Những hội viên nào có nhu cầu đổi địa chỉ, hoặc chưa nhận được Tạp chí (miễn phí) này, xin gửi thư về Tòa soạn để thông báo kịp thời.

Mục lục

<i>Lời tòa soạn</i>	1
Đỗ Long Vân 30 năm hội toán học Việt nam.....	2
<i>Giải thưởng Lê Văn Thiêm</i>	6
<i>Quỹ Lê Văn Thiêm</i>	7
<i>Giải thưởng Lê Văn Thiêm 1997</i>	8
Đỗ Long Vân Giáo sư Lê Văn Thiêm sống mãi với các thế hệ toán học Việt nam	9
Lê Hải Khôi và Lê Tuấn Hoa Vài nét về Hội nghị Toán học toàn Việt nam lần thứ 5	12
<i>Luận án mới</i>	14
<i>Hội nghị, Hội thảo</i>	15
<i>International Congress of Mathematicians</i>	16